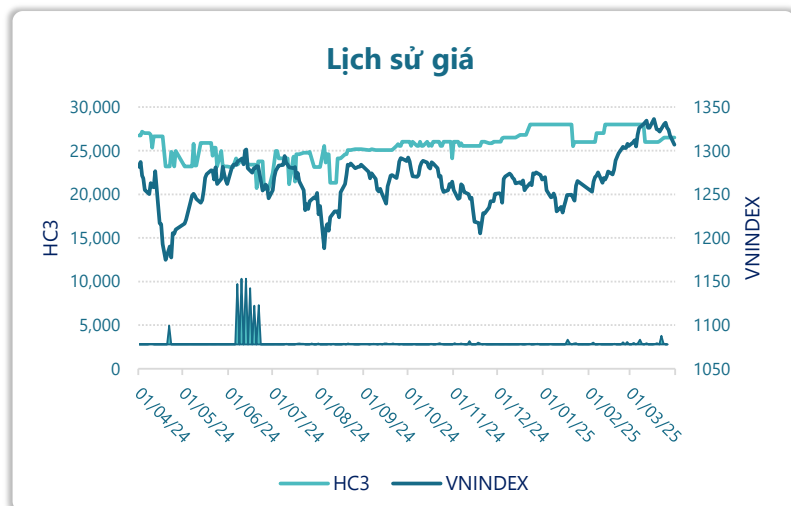


CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng (UPCOM: HC3)



Thông tin giao dịch	31/03/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	26,500
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	28,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	20,600
SL cổ phiếu LH	20,685,717
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,640
% sở hữu nước ngoài	0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	548
P/E	18.2
EPS	1,455

DT thuần
Q1/25

14.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▼7.40 | -33.6%

YoY: ▼4.30 | -22.7%

LN sau thuế
Q1/25

6.94

tỷ VNĐ

QoQ: ▲1.78 | 34.5%

YoY: ▼6.26 | -47.4%

Tỷ suất lãi EBIT
2024

59.4%

+/- YoY: ▼ 55.5%

DT thuần
2024

78.5

tỷ VNĐ

YoY: ▲16.7 | 27.0%

LN sau thuế
2024

36.4

tỷ VNĐ

YoY: ▼22.2 | -37.9%

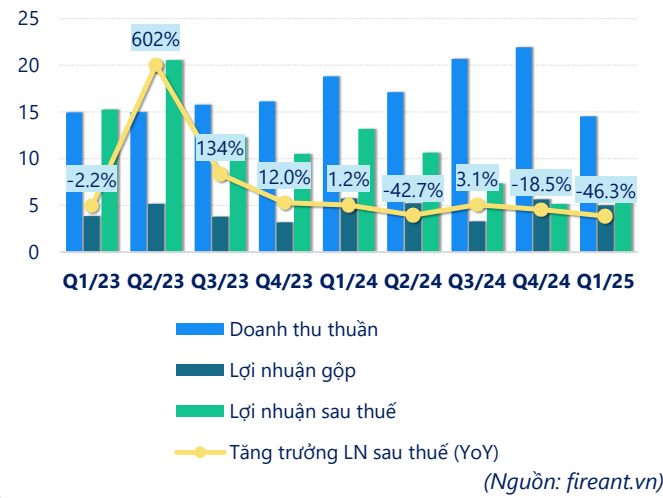
ROE
2024

5.2%

+/- YoY: ▼ 3.2%

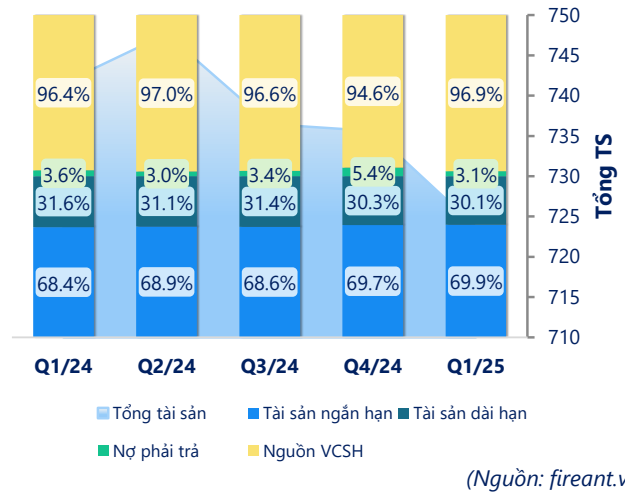
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

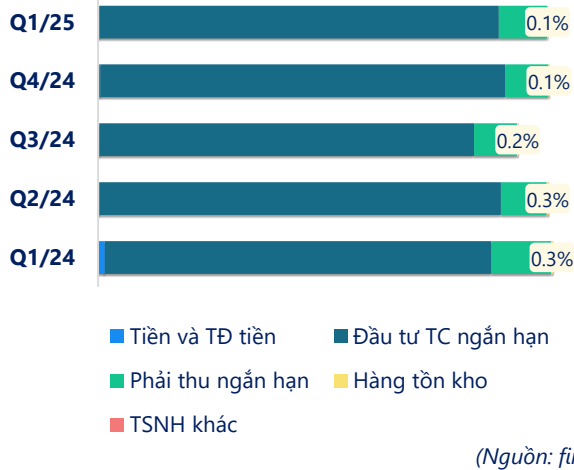


Cơ cấu Tổng tài sản

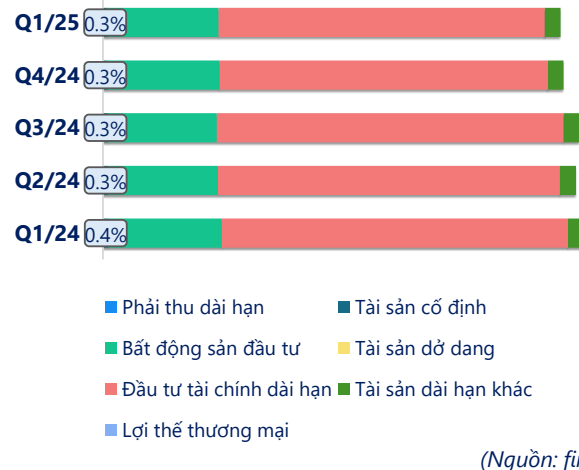
tỷ VNĐ



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

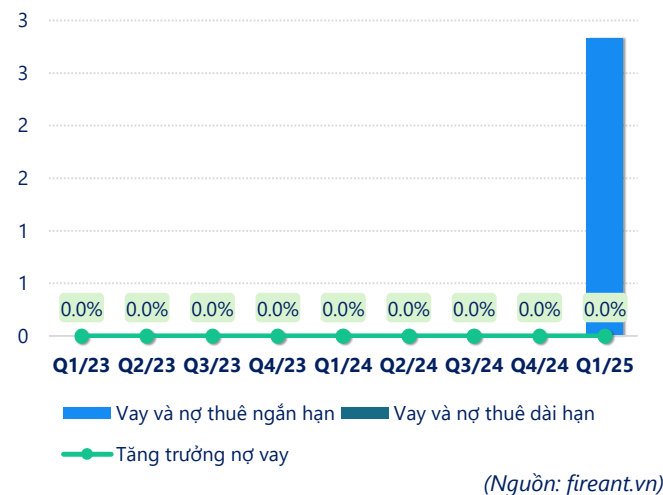


Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



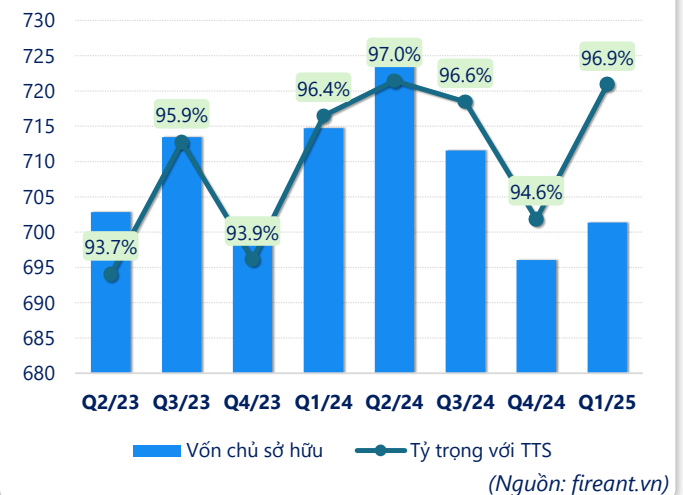
tỷ VNĐ

Nợ vay

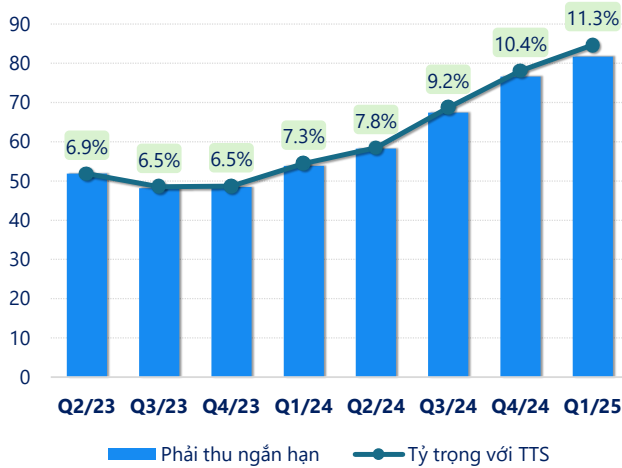


tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

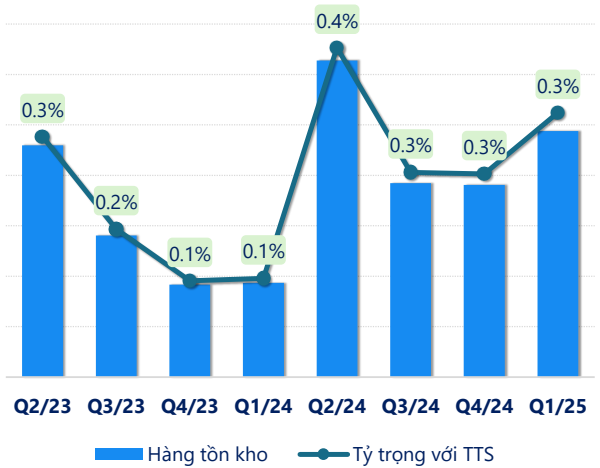


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


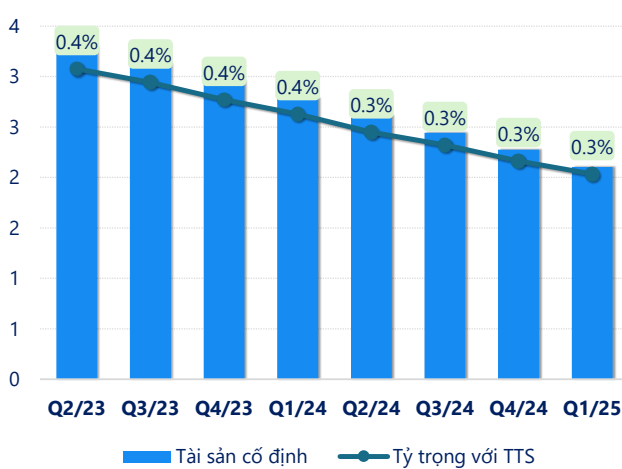
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


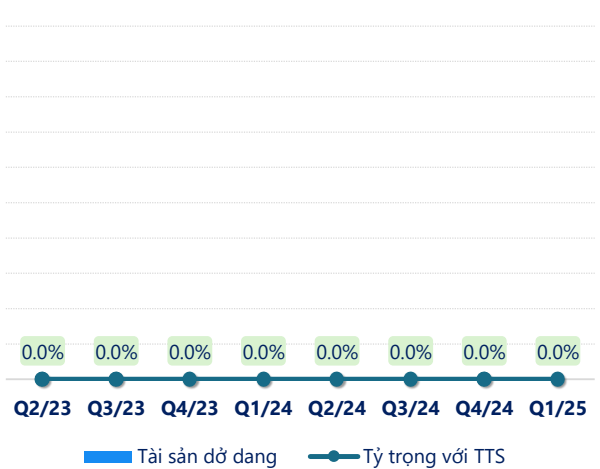
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

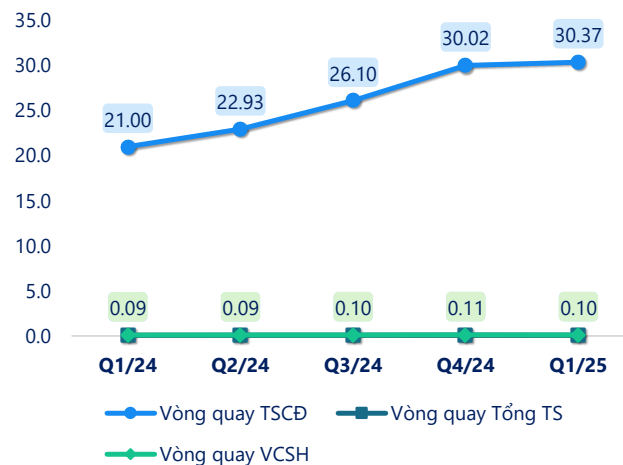
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Tổng tài sản	742	748	736	736	724
Tài sản ngắn hạn	508	515	506	513	506
Tiền và tương đương tiền	7.46	2.25	1.92	2.47	2.02
Đầu tư tài chính ngắn hạn	445	451	434	431	419
Phải thu ngắn hạn	53.8	58.3	67.4	76.6	81.7
Hàng tồn kho	0.93	3.14	1.92	1.90	2.44
Tài sản ngắn hạn khác	0.29	0.17	0.35	0.29	0.28
Tài sản dài hạn	234	233	231	223	218
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	2.79	2.62	2.44	2.27	2.10
Bất động sản đầu tư	55.2	54.0	52.8	54.3	53.0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	169	168	168	159	155
Tài sản dài hạn khác	7.01	7.89	7.71	7.51	7.56
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	26.8	22.6	24.9	39.6	22.4
Nợ ngắn hạn	23.6	19.4	21.8	36.7	19.5
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	2.83
Phải trả người bán ngắn hạn	0.78	0.84	1.05	0.71	0.64
Nợ dài hạn	3.23	3.21	3.11	2.83	2.83
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	715	725	712	696	701
Vốn chủ sở hữu	715	725	712	696	701
Vốn điều lệ	207	207	207	207	207
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)